

Số: 75 /QĐ-QLTTCM

Cà Mau, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch ngày 22 tháng 12 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3666/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp;

Căn cứ Công văn số 394/TCQLTT-CNV ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc kiểm tra chuyên đề mặt hàng vật tư nông nghiệp;

Căn cứ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau về tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp lưu thông trên thị

trường; phòng chống đầu cơ, găm hàng, định giá mua, giá bán bất hợp lý, góp phần ổn định thị trường và môi trường kinh doanh, bảo đảm phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững và trật tự an toàn xã hội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Kế hoạch kiểm tra chuyên đề) của Cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra chuyên đề được gửi cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường (để b/c);
- Phó TCT Nguyễn Thành Nam (để b/c);
- UBND tỉnh Cà Mau (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (nắm);
- Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, (nắm, p/h);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (nắm);
- Các phòng: NVTH, TCHC (để t/h);
- Các Đội Quản lý thị trường (t/h);
- Tổ chức tại Điều 1 (để thông báo);
- Niêm yết công khai tại Cục QLTT;
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử;
- Lưu VT, NVTH(TQP_01b.06/2024).

CỤC TRƯỞNG



Huỳnh Vũ Phong

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /QĐ-QLTTCM ngày 27 tháng 6 năm
2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020.

- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch ngày 22 tháng 12 năm 2018.

- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường.

- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Quyết định số 3666/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường.

- Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp.

- Công văn số 394/TCQLTT-CNV ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc kiểm tra chuyên đề mặt hàng vật tư nông nghiệp.

- Các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau về tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp lưu thông trên thị trường;



phòng chống đầu cơ, găm hàng, định giá mua, giá bán bất hợp lý, góp phần ổn định thị trường và môi trường kinh doanh, bảo đảm phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục đích

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn, xử lý nghiêm tình trạng nhập lậu, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, không bảo đảm chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không được phép lưu hành, được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam và các hành vi vi phạm khác thuộc chức năng, thẩm quyền được giao.

- Lập lại trật tự, kỷ cương, tạo bước chuyển biến tích cực trong hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp hiệu quả và bền vững; nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, bảo đảm lợi ích của nông dân và hạn chế ô nhiễm môi trường, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các doanh nghiệp và sức khỏe cộng đồng.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập về cơ chế quản lý, chính sách pháp luật đề kiến nghị với cấp có thẩm quyền, các cơ quan Nhà nước có liên quan có giải pháp, biện pháp khắc phục kịp thời; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp. Kết hợp công tác kiểm tra với công tác tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh chấp hành đúng quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

3. Yêu cầu

- Việc triển khai hoạt động kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ. Hoạt động kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm theo nội dung kế hoạch; mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Thông qua việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với các đối tượng được kiểm tra.

- Từng cuộc kiểm tra phải thực hiện nhanh gọn, đánh giá, kết luận nội dung kiểm tra phản ánh thực tế, khách quan, chính xác, công khai, minh bạch, đúng quy định; không phân biệt đối xử, không gây phiền hà, trở ngại đối với hoạt động kinh doanh hợp pháp của đối tượng được kiểm tra; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, tuân thủ pháp luật, góp phần cho phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh tế, xã hội.

- Kết thúc việc kiểm tra, cần nhận định, đánh giá, phân tích những nội dung cần quan tâm chỉ đạo, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực được kiểm tra; đồng thời kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp

nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường đối với mặt vật tư nông nghiệp trong thời gian tiếp theo.

- Kết thúc việc kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân được kiểm tra thuộc danh sách ban hành kèm theo Kế hoạch này, các Đội Quản lý thị trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau, tăng cường công tác quản lý địa bàn, công tác giám sát, thực hiện đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng có liên quan tại địa phương tổ chức kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong kinh doanh đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, nhất là các hành vi buôn lậu, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, có chất lượng không phù hợp tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật, gian lận thương mại, vi phạm về điều kiện kinh doanh và các hành vi vi phạm khác.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, ĐỊA BÀN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo Phụ lục danh sách đính kèm. Đối với các vụ việc kiểm tra đột xuất dấu hiệu vi phạm, hành vi vi phạm, kịp thời áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, xây dựng phương án kiểm tra, tổ chức kiểm tra, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt là các đối tượng có hoạt động quảng cáo và kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp trên các website, mạng xã hội, các ứng dụng bán hàng trực tuyến vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh, hoạt động thương mại điện tử và vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh, quy định về giấy phép kinh doanh.

- Kiểm tra hàng hóa và hóa đơn, chứng từ liên quan đến hàng hóa, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.

- Kiểm tra hàng hóa với danh mục được phép lưu hành, được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam.

- Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng liên quan. Lấy mẫu để thử nghiệm, giám định chất lượng theo quy định (khi cần thiết).

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật khác có liên quan (nếu cần thiết).

3. Địa bàn kiểm tra: Trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

4. Thời gian thực hiện: Từ ngày ký ban hành Kế hoạch đến ngày 14/12/2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Đội Quản lý thị trường thành lập các Đoàn kiểm tra để tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra theo quy định. Trong trường hợp cần thiết, đối với vụ việc kiểm tra có nội dung liên quan đến chuyên môn, chức năng quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực khác thì phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện, đảm bảo việc kiểm tra đúng phạm vi, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể

2.1. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

- Làm đầu mối, phối hợp với các phòng liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu Lãnh đạo Cục báo cáo theo quy định; hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ cho các Đội Quản lý thị trường trong quá trình kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và triển khai thực hiện nội dung có liên quan tại Kế hoạch này.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo Cục xử lý các hồ sơ vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường. Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2.2. Phòng Tổ chức - Hành chính

Tham mưu về kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch này và các điều kiện khác về trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác của các đơn vị. Phối hợp với các phòng liên quan hướng dẫn xử lý tiền phạt, xử lý tang vật tịch thu đảm bảo đúng quy định hiện hành. Hướng dẫn việc thanh toán, quyết toán kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các đơn vị theo quy định.

2.3. Phòng Thanh tra - Pháp chế

- Tăng cường kiểm tra hoạt động công vụ của công chức trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu lãnh đạo Cục kiểm tra đột xuất các đơn vị, công chức có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra nhanh việc chấp hành quy định của pháp luật tại nơi đang tiến hành kiểm tra, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của đơn vị, công chức Quản lý thị trường. Phối hợp các phòng liên quan tham mưu Cục trưởng xử lý các hồ sơ vụ việc vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp đối với các tổ

chức, cá nhân kinh doanh. Đăng tải công khai Kế hoạch kiểm tra lên website của Cục Quản lý thị trường để niêm yết, công khai theo quy định.

- Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của các Đội Quản lý thị trường liên quan đến những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật để tham mưu, đề xuất, kiến nghị những giải pháp khắc phục, quản lý phù hợp. Hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp các Đội Quản lý thị trường trong việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính.

2.4. Các Đội Quản lý thị trường

Căn cứ mục đích, yêu cầu, nội dung của Kế hoạch kiểm tra chuyên đề này và chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, thẩm quyền được giao, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường ban hành Quyết định kiểm tra hoặc giao quyền cho cấp phó ban hành Quyết định kiểm tra để tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính (nếu có) theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tổng số tổ chức, cá nhân (cơ sở) được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra chuyên đề cụ thể như sau:

- + Đội Quản lý thị trường số 2 kiểm tra tổng số: 03 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 3 kiểm tra tổng số: 07 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 5 kiểm tra tổng số: 06 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 6 kiểm tra tổng số: 08 cơ sở.

(Tổng số tổ chức được kiểm tra: 24 tổ chức).

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện phục vụ kiểm tra

Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn khác theo quy định của pháp luật; thanh toán, quyết toán đảm bảo đúng quy định. Phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra, các Đội Quản lý thị trường chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị được cấp để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát; trong điều kiện cần thiết đề xuất trưng dụng phương tiện của Cục Quản lý thị trường để hoạt động, hoặc để đảm bảo yếu tố bí mật được thuê phương tiện hoạt động. Trường hợp lấy mẫu, được thuê cơ quan, đơn vị kiểm định, kiểm nghiệm mẫu, đánh giá sự phù hợp của kết quả thử nghiệm, kiểm định, kiểm nghiệm và được thanh toán theo quy định.

4. Công tác kiểm tra, đôn đốc

Các đồng chí Lãnh đạo Cục căn cứ theo phân công phụ trách đơn vị, địa bàn, chịu trách nhiệm trong việc đôn đốc, chỉ đạo, theo dõi việc triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này tại các đơn vị, địa bàn do mình phụ trách; kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất

Các đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này thành báo cáo riêng, gửi về Cục Quản lý thị trường theo thời gian quy

định hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, đồng thời gửi file mềm qua địa chỉ email camau.nvth@dms.gov.vn để tổng hợp, cụ thể:

+ Về thời gian báo cáo: Đối với báo cáo tháng, đề nghị gửi trước ngày 17 hàng tháng. Đối với báo cáo tổng kết kế hoạch, đề nghị gửi trước ngày 17 tháng 12 năm 2024.

+ Về nội dung báo cáo: Đề nghị các Đội Quản lý thị trường chú trọng các nội dung như sau: công tác đã triển khai, tiến độ thực hiện các Kế hoạch và các hình thức kiểm tra (kể cả theo kế hoạch định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất đối với mặt hàng vật tư nông nghiệp), kết quả thực hiện theo các hình thức kiểm tra, xử lý (bao gồm cả kết quả kiểm tra theo Kế hoạch định kỳ/kiểm tra theo Kế hoạch chuyên đề/kiểm tra đột xuất về các số liệu tháng báo cáo và số liệu lũy kế từ đầu năm 2024 đến thời điểm báo cáo); báo cáo các nội dung khác theo yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này; đánh giá kết quả đạt được, khó khăn, tồn tại, nguyên nhân (nếu có); đề xuất, kiến nghị (nếu có), đặc biệt các đề xuất về sửa đổi, khắc phục những hạn chế, tồn tại liên quan đến cơ chế chính sách.

2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo

Giao Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp làm đầu mối theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, tham mưu Lãnh đạo Cục báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả việc triển khai, thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau liên quan đến mặt hàng vật tư nông nghiệp khi cấp có thẩm quyền yêu cầu, báo cáo theo thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng, Đội Quản lý thị trường báo cáo về Cục Quản lý thị trường để có biện pháp chỉ đạo kịp thời./.

py

UNG * *